TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 163/2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 20-6-2022.
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA TỈNH LONG AN

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Quyên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đổi.

2 Ông Nguyễn Chí Lin.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Thoa - là cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa (toạ lạc tại Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa) tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 377/2022/TLST-HNGĐ ngày 27/4/2022 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/5/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 21/4/2022 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn D trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Đ sống với nhau năm 2003, không có đăng ký kết. Trong thời gian chung sống, vợ, chồng luôn phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vả, ông và bà Đ không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông và bà Đ sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể hàn gắn nên ông xin ly hôn bà Đ, vì bận công việc nên ông xin vắng mặt tại các phiên xét xử của Tòa án.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến và không có ý kiến phản hồi về yêu cầu xin ly hôn của ông D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn D khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Đ, bà Đ hiện có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện Đức Hòa nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý là thuộc thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông D có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Đ đã được tống đạt các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng bà Đ vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Đ chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2003, không có đăng ký kết hôn. Việc ông D và bà Đ sống với nhau không đăng ký kết hôn căn cứ vào văn bản xác nhận của UBND xã H ngày 21/4/2022. Vì vậy, hôn nhân giữa ông D và bà Đ không được xem là hôn nhân hợp pháp vì đã vi phạm vào Điều 9 của Luật hôn nhân gia đình. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Đ là vợ chồng.

[3] Con chung: Không có.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không có.

[5] Ông D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn D đối với bà Nguyễn Thị Đ về việc "ly hôn".

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận ông Nguyễn Văn Đ với bà Nguyễn Thị D là vợ chồng.

Việc nuôi con: Không có.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn D là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-TAND tỉnh Long An;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Quyên